

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 691 /SNN-TL

V/v lấy ý kiến góp ý Dự thảo Nghị quyết thí điểm quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh Đăk Nông

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Đăk Nông

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định 2202/QĐ-UBND, ngày 28/12/2018 về việc triển khai thi hành Luật Thủy lợi và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Thông báo số 04/TB-HĐND ngày 01/3/2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, về thông báo kết luận Hội nghị liên tịch thống nhất nội dung, thời gian tổ chức ký họp thứ 8 HĐND tỉnh Khóa III, nhiệm kỳ 2016-2021 và Phiên họp thường kỳ tháng 02 năm 2019 của Thường trực HĐND tỉnh. Sở Nông nghiệp và PTNT nông thôn đã xây dựng Dự thảo Nghị quyết thí điểm quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Thực hiện theo quy định tại Điều 120 Luật Ban hành văn bản quy phạm Pháp luật năm 2015. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Văn phòng UBND tỉnh đăng tải toàn bộ văn bản dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Đăk Nông để các tổ chức, cá nhân góp ý (*dự thảo đính kèm*)./.

Nơi nhận: Keph

- Như trên;
- GĐ đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, CCTL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Trung Thư

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số:/2019/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đăk Nông, ngày ... tháng ... năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc thí điểm quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHÓA, KỲ HỌP THỨ**

Căn cứ Luật đầu tư, ngày 26/11/2014;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước, ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi, ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 15/2015/NĐ-CP, ngày 14/02/2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức công tư;

Căn cứ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP, ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 77/2018/NĐ-CP, ngày 16/5/2018 của Chính phủ về việc Quy định hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên tiến, tiết kiệm nước;

Căn cứ Quyết định số 1942/QĐ-TTg, ngày 22/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Đăk Nông đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-TTg, ngày 10/6/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; Quyết định số 1384/QĐ-BNN-KH ngày 18/6/2013 của Bộ nông nghiệp và PTNT về việc ban hành chương trình hành động thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; Quyết định số 794/QĐ-BNN-TCTL ngày 21/4/2014, của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt đề án tái cơ cấu ngành thủy lợi;

Xét Tờ trình số/TTr- UBND, ngày ... tháng ... năm 2019 của UBND tỉnh để nghị thông qua Nghị quyết thí điểm quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Báo cáo thẩm tra số .../BC-HĐND, ngày ... tháng ... năm 2019 của Ban kinh tế và Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định thí điểm quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và hệ thống tưới tiêu tiên, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Điều 2. Giao cho UBND tỉnh

Quy định, hướng dẫn thủ tục đầu tư, hỗ trợ và quyết toán phần vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Xây dựng và ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình công trình thủy lợi, thủy lợi nội đồng và tưới tiêu tiên, tiết kiệm phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

Tổ chức triển khai thực hiện Nghị Quyết này và định kỳ hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Khoá, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2019 và có hiệu lực từ ngày ... /....2019./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp & PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Uỷ ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã;
- Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh;
- Báo Đăk Nông, Công thông tin điện tử tỉnh Đăk Nông;
- Công báo tỉnh Đăk Nông;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Diên

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH

Thí điểm quy định mức hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số...../2019/NQ-HĐND ngày/.../2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định cụ thể hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, bao gồm: Đầu tư xây dựng mới công trình tích trữ nước, hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước và kiên cố hóa kênh mương đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nông nghiệp, gắn với xây dựng nông thôn mới. Thực hiện thí điểm trên địa bàn huyện Đăk Mil và huyện Cư Jút.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức thủy lợi cơ sở, nhóm hộ gia đình và hộ gia đình (gọi chung là đối tượng hưởng lợi) tham gia đầu tư xây dựng, quản lý khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

2. Các cơ quan đơn vị có liên quan đến điều hành, quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ thủy lợi nhỏ, thủy lợi nhỏ công nghệ mới, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh.

3. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn huyện Đăk Mil và huyện Cư Jút.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Ao chứa nước là giải pháp tích trữ nguồn nước bằng cách đào, khơi tạo thành các bể chứa nước tại các vị trí có nguồn sinh thủy tốt như mạch ngầm, thềm suối..., để tích trữ nguồn nước phục vụ cho việc bơm tưới cho cây trồng cạn ao chứa nước là công trình thủy lợi đơn giản với diện tích phục vụ tưới trong phạm vi nhỏ hơn 10 ha.

2. Hồ chứa nước nhỏ là giải pháp tích trữ nguồn nước bằng cách đắp đập, ngăn tạo thành hồ chứa trên các nhánh suối để tích trữ nguồn nước phục vụ cho việc bơm tưới cho cây trồng cạn. Hồ chứa nhỏ là công trình thủy lợi đơn giản với diện tích phục vụ tưới nhỏ hơn 50 ha.

3. Thủy lợi nhỏ công nghệ mới là sản phẩm tạo ra từ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ được ứng dụng, sử dụng trong việc tích trữ nước, cấp nước có quy mô nhỏ hơn 50 ha.

4. Tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng là việc áp dụng quy trình kỹ thuật và thiết bị tiên tiến để tưới theo phương pháp nhỏ giọt, phun mưa, tưới ngầm, bảo đảm cấp nước theo nhu cầu của cây trồng có kết hợp với các biện pháp canh tác tiên tiến trong nông nghiệp.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình tích trữ nước

1. Hỗ trợ đối với đầu tư ao chứa nước

a) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ 50% chi phí máy thi công.

b) Điều kiện hỗ trợ:

- Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã;

- Ao chứa nước đảm bảo cấp nước tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cho tối thiểu 01 ha; tổ chức cá nhân đầu tư công trình tự quản lý, khai thác sau khi công trình đưa vào hoạt động;

- Khu vực xây dựng thường xuyên thiếu nước sản xuất chưa được đầu tư công trình thủy lợi hoặc công trình không nằm trong khu tưới của công trình thủy lợi đã được quy hoạch.

2. Hỗ trợ đối với đầu tư xây dựng hồ chứa nước nhỏ và công trình trữ nước khác

a) Mức hỗ trợ:

- Miễn tiền thuê đất khi nhà nước cho thuê đất xây dựng công trình;

- Hỗ trợ 100% chi phí thiết kế và máy thi công.

b) Điều kiện hỗ trợ:

- Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã;

- Công trình đảm bảo cấp nước, tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cho tối thiểu 03 thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở; được tất cả các thành viên hưởng lợi đồng thuận đóng góp phần kinh phí còn lại; tổ chức thủy lợi cơ sở tự quản lý, khai thác công trình sau đầu tư;

- Khu vực xây dựng thường xuyên thiếu nước sản xuất chưa được đầu tư công trình thủy lợi hoặc công trình không nằm trong khu tưới của công trình thủy lợi đã được quy hoạch.

Điều 5. Hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ công nghệ mới

1. Mức hỗ trợ:

- Miễn tiền thuê đất khi nhà nước cho thuê đất xây dựng công trình;
- Tùy theo đặc tính, tính chất công trình. Nhà nước hỗ trợ 100 chi phí thiết kế và chi phí máy thi công hoặc hỗ trợ 40% giá trị mua máy móc, thiết bị đầu tư.

2. Điều kiện hỗ trợ:

- Phù hợp với quy hoạch chung xây dựng xã;
- Công trình đảm bảo cấp nước, tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp cho tối thiểu 03 thành viên của tổ chức thủy lợi cơ sở; được tất cả các thành viên hưởng lợi đồng thuận đóng góp phần kinh phí còn lại; tổ chức thủy lợi cơ sở tự quản lý, khai thác công trình sau đầu tư;
- Công trình đảm bảo đã được ứng dụng có hiệu quả tại địa phương hoặc các địa phương khác có điều kiện tự nhiên tương đồng;
- Khu vực xây dựng thường xuyên thiếu nước sản xuất chưa được đầu tư công trình thủy lợi hoặc công trình không nằm trong khu tưới của công trình thủy lợi đã được quy hoạch.

Điều 6. Hỗ trợ đầu tư xây dựng công và kiên cố hóa kênh mương

Thực hiện hỗ trợ 90% tổng giá trị đầu tư xây dựng công trình (không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng).

Điều 7. Hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước

1. Nội dung chính sách hỗ trợ

Hỗ trợ tối đa 50% chi phí vật liệu, máy thi công và thiết bị để đầu tư xây dựng hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn, mức hỗ trợ không quá 40 triệu đồng/ha;

2. Điều kiện hỗ trợ

a) Đối với cá nhân: Quy mô khu tưới phải đạt từ 0,1 ha trở lên; việc hỗ trợ cho cá nhân được thông qua tổ chức thủy lợi cơ sở;

b) Đối với tổ chức thủy lợi cơ sở: Quy mô khu tưới phải đạt từ 01 ha trở lên và phải có hợp đồng liên kết với hộ gia đình hoặc cá nhân trực tiếp sản xuất;

c) Hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước phục vụ các loại cây trồng là cây chủ lực của quốc gia, địa phương, có lợi thế, phù hợp với nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu倜角 vùng trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Điều 8. Nguồn vốn và cơ chế hỗ trợ

1. Nguồn vốn hỗ trợ

- Ngân sách trung ương hỗ trợ địa phương thực hiện chính sách thông qua chương trình, dự án trực tiếp hoặc lồng ghép trong các chương trình, dự án có liên quan;

- Ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương

2. Cơ chế hỗ trợ

a) Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ sau đầu tư như sau:

- Khi khối lượng công việc đạt 60%, được giải ngân 50%;

- Khi khối lượng công việc đạt 100%, được giải ngân 100%.

b) Trường hợp cùng thời gian, nội dung có nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau (kể cả từ các chương trình, dự án khác), tổ chức, cá nhân được lựa chọn áp dụng một chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

CHỦ TỊCH

Lê Diẽn